

**Bản án số: 04/2018/HSST**

**Ngày: 19/01/2018**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG - TỈNH KIÊN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Như Tám***

***Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Tú Trinh***

***2. Ông Trương Thanh Giảng***

***Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhi – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Đỗ Thúy Duy - Kiểm sát viên.***

**Ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiên Lương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2017/HSST, ngày 20/12/2017 đối với bị cáo:**

***Họ và tên: Huỳnh Hoài A, sinh năm 1995.*** Nơi đăng ký thường trú: Tổ 21, khu phố T, thị trấn KL, huyện K, tỉnh Kiên Giang. Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 1/12; Con ông Huỳnh Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Anh chị em ruột gồm 03 người; Tiền án: Có 02 tiền án (Ngày 02/10/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2012/HSST ngày 02/10/2012; Ngày 11/02/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 06/2014/HSST ngày 11/02/2014); Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/10/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

***Người bị hại: Chị Ôn Mỹ H, sinh năm 1980.*** Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn KL, huyện K, tỉnh Kiên Giang. (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 09/10/2017 Huỳnh Hoài A sau khi uống rượu cùng bạn ở chợ Tròn thị trấn KL, huyện K, tỉnh Kiên Giang, A đi bộ đến nhà người quen ở khu vực chùa ông Bảy để ngủ nhờ, trên đường đi A nảy sinh ý định tìm nhà dân có sơ hở sẽ lấy trộm tài sản. A đi ngang nhà chị Ôn Mỹ H thuộc khu phố C, thị trấn K L, phát hiện cửa rào không khóa, cửa sổ không đóng. A đi vào trước cửa nhà đưa tay qua cửa sổ mở chốt cửa chính đi vào phòng khách lấy trộm một điện thoại di động cảm ứng màu xám, nhãn hiệu: Asus Zenfone 2 Laser và tiếp tục đi đến phòng ngủ nhìn thấy chị H và con gái Nguyễn Thị Thanh T đang ngủ say nên lấy thêm hai điện thoại di động (01 điện thoại cảm ứng màu trắng, nhãn hiệu: Vivo Y51 và 01 điện thoại Nokia màu đen). Sau đó A quay trở ra phòng khách nhìn thấy hai xe mô tô có cắm sẵn chìa khóa trên xe, A mở cốp xe của cả hai xe mô tô thì có một xe bên trong có 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để trong ví đựng tiền, A lấy số tiền trên cùng 03 chiếc điện thoại đi đến khu vực chùa ông Bảy thuộc khu phố C, thị trấn K L ngủ đến sáng thì đi về nhà ở Tổ 21, khu phố T, thị trấn K L.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày A đón xe ôm đi đến công ngăn mặn B thuộc khu phố KT, thị trấn KL, huyện K, tỉnh Kiên Giang bán 03 chiếc điện thoại đã trộm cho một thanh niên (không rõ lai lịch) với số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng). Tất cả số tiền bán điện thoại và 500.000 đồng lấy trộm Ân đã sử dụng hết cho việc tiêu xài cá nhân.

\* Vật chứng không thu giữ được:

- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu trắng, nhãn hiệu: Vivo Y51, đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu xám, nhãn hiệu: Asus Zenfone 2 Laser, đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu: Nokia (màn hình trắng đen), đã qua sử dụng.
- Tiền Việt Nam 500.000 đồng.

\* Theo Bản kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 13A/KL – HĐĐDTS ngày 03/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K, kết luận: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu trắng, nhãn hiệu: Vivo Y51, đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 1.500.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu xám, nhãn hiệu: Asus Zenfone 2 Laser, đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 1.200.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu: Nokia (màn hình trắng đen), đã qua sử dụng có giá trị còn lại 200.000 đồng. Tổng cộng 03 chiếc điện thoại trên có giá trị còn lại là 2.900.000 đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 01/KSĐT-KT, ngày 20/12/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện KL đã truy tố bị cáo Huỳnh Hoài A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Hoài A phạm tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điều 33, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999 để xử mức hình phạt từ 02 năm đến 2 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 3.400.000 đồng cho người bị hại, ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Hoài A khai: Vào khoảng 01 giờ ngày 09/10/2017 sau khi uống rượu trên đường về nơi ngủ khi đi ngang nhà chị Ôn Mỹ H phát hiện cửa rào không khóa, cửa sổ không đóng, bị cáo đi vào trước cửa nhà đưa tay qua cửa sổ mở chốt cửa chính đi vào phòng khách lấy 03 chiếc điện thoại và 500.000đồng, số điện thoại trộm được đem bán cho một thanh niên (không rõ lai lịch) với số tiền 900.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền tiêu xài cá nhân. Theo kết luận về việc định giá tài sản 03 chiếc điện thoại do bị cáo A trộm cắp có giá trị còn lại là 2.900.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo Ân phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để kết luận Huỳnh Hoài A phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 01 Điều 138 Bộ luật hình sự.

### **Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định tội "Trộm cắp tài sản"**

*"1. Người nào trộm tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".*

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã lợi dụng đêm khuya khi chủ nhà đang ngủ đã mở chốt cửa vào trong nhà lấy cắp tài sản 03 điện thoại có giá trị 2.900.000 đồng và 500.000 đồng tiền mặt. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo nhân thân xấu đã có hai tiền án về tội trộm cắp chưa được xóa án tích nay lại tái phạm nên cần áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự để xét xử mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận và tỏ ra biết ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên áp dụng điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Lẽ ra bị cáo bị xét xử theo khoản 2 của Điều 138 Bộ luật hình sự vì trước đó đã có bản án áp dụng tình tiết tái phạm, nhưng do chính sách về hình sự có thay đổi không quy định tình tiết tái phạm nguy hiểm đối với người chưa thành niên phạm tội (lần phạm tội lần đầu bị cáo là người chưa thành niên) nên việc xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Ôn Mỹ H yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền, nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại với số tiền là 3.400.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Hoài A** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 01 Điều 138; điểm p khoản 01, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015.

1. Xử phạt bị cáo **Huỳnh Hoài A – 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/10/2017.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự 1999.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Hoài A có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại Ôn Mỹ H số tiền 3.400.000đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự 1999 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Hoài A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 300.000đồng, tổng án phí bị cáo phải nộp 500.000đồng.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/01/2018).

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Thi Hành Án DS h.Kiên Lương;
- Những người TGT;
- Lưu tập án, hồ sơ;
- Lưu VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Như Tám**